TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2018/QĐST-KDTM	*Đồng Hới, ngày 17 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 31/2018/TLST-KDTM ngày 05 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng N Việt Nam (A). Địa chỉ: Số x đường L, phường T, quận B, Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K - Chủ tịch Hội đồng thành viên A. Đại diện theo uỷ quyền khởi kiện và tham gia tố tụng: Phan Thị Hồng N - Phó Giám đốc A Chi nhánh T Quảng Bình. Địa chỉ: Sốy đường H, phường N, TP. Đ, Quảng Bình (Quyết định ủy quyền số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19/6/2014 của Chủ tịch Hội đồng thành viên A và Quyết định ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án của Giám đốc A chi nhánh T, Quảng Bình số 02/2018/QĐ-NHNoTHĐ ngày 03/7/2018).

- *Bị đơn:* Ông Hà Thúc Đ, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm: 1970 (Là hộ đăng ký kinh doanh: N T, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 29A 8002207 do UBND thành phố Đ cấp ngày 13/9/2006). Địa chỉ: Tổ 3, TDP 1, phường N, TP. Đ, Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Hà Thúc Đ bà Nguyễn Thị Q phải trả cho Ngân hàng N Việt Nam tổng số nợ là: 1.082.893.750 đồng; trong đó: Nợ gốc: 450.000.000 đồng; nợ lãi (tính đến ngày 20/9/2018): 632.893.750 đồng (lãi trong hạn: 457.850.000 đồng, lãi quá hạn: 175.043.750 đồng) và tiếp tục chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh từ số tiền nợ gốc kể từ ngày 21/9/2018 cho đến khi trả hết nợ gốc theo mức lãi suất quá hạn được thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 3809-LAV-201200671 ngày 22/10/2012 đã ký kết giữa ông Hà Thúc Đ với A Chi nhánh T Quảng Bình.

2.2. Thỏa thuận về thời hạn trả nợ:

2.2.1 Trong thời hạn từ nay cho đến 30/11/2018, ông Hà Thúc Đ và bà Nguyễn Thị Q phải trả cho Ngân hàng N Việt Nam số tiền nợ gốc: 200.000.000 đồng.

2.2.2 Đến ngày 31/12/2018, ông Hà Thúc Đ và bà Nguyễn Thị Q phải trả cho Ngân hàng N Việt Nam số tiền nợ gốc: 200.000.000 đồng và 100.000.000 đồng tiền lãi trong hạn.

2.2.3 Đến ngày 28/02/2019 ông Hà Thúc Đ và bà Nguyễn Thị Q phải trả cho Ngân hàng N Việt Nam số tiền nợ gốc còn lại: 50.000.000 đồng và tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn.

2.3 Trong trường hợp ông Hà Thúc Đ và bà Nguyễn Thị Q không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, vi phạm một trong các kỳ hạn trả nợ thỏa thuận trên đây thì Ngân hàng N Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận QSD đất số AD 8222132, vào sổ cấp giấy chứng nhận số H 08504 do UBND TP Đồng Hới cấp ngày 17/7/2006 đứng tên ông Hà Thúc Đ bà Nguyễn Thị Q thuộc thửa đất số 10, tờ bản đồ số 85, địa chỉ thửa đất: Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, diện tích 428,6 m^2 (đất ở đô thị 200 m^2, đất trồng cây hàng năm khác 228,6 m^2) và tài sản gắn liền với đất gồm 01 ngôi nhà cấp 4, diện tích xây dựng 50 m^2 đã thế chấp cho A Chi nhánh T Quảng Bình theo hợp đồng thế chấp tài sản số 2.9/16/HĐTC ngày 27/9/2011 và Văn bản cam kết của ông Đ bà Q với Ngân hàng ngày 22/10/2012 để thu nợ.

2.4 Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Ông Hà Thúc Đ và bà Nguyễn Thị Q phải chịu 22.243.406 đồng. Ngân hàng N Việt Nam không phải chịu án phí sơ thẩm; trả lại cho Ngân hàng N Việt Nam số tiền 22.143.750 đồng tạm ứng án phí do Ngân hàng N Việt Nam đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên lai số AA/2017/0000496 ngày 04/9/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Lưu án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Hồng Sơn